TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST - DS	*B, ngày 01 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST - DS ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1971; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo Giấy vay tiền ngày 20/10/2021, bà Phạm Thị H nợ bà Nguyễn Thị H số tiền 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị H và bà Phạm Thị H thống nhất thoả thuận: Bà Phạm Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị H số tiền 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*) theo các đợt như sau:

- Đợt 1: Ngày 25/4/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 2: Ngày 25/5/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 3: Ngày 25/6/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 4: Ngày 25/7/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 5: Ngày 25/8/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 6: Ngày 25/9/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 7: Ngày 25/10/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 8: Ngày 25/11/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 9: Ngày 25/12/2024 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 10: Ngày 25/01/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 11: Ngày 25/02/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 12: Ngày 25/3/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 13: Ngày 25/4/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 14: Ngày 25/5/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 15: Ngày 25/6/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 16: Ngày 25/7/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 17: Ngày 25/8/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 18: Ngày 25/9/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 19: Ngày 25/10/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 20: Ngày 25/11/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 21: Ngày 25/12/2025 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 22: Ngày 25/01/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 23: Ngày 25/02/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 24: Ngày 25/3/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 25: Ngày 25/4/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 26: Ngày 25/5/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 27: Ngày 25/6/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 28: Ngày 25/7/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 29: Ngày 25/8/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*;

- Đợt 30: Ngày 25/9/2026 (Dương lịch), bà H trả cho bà H số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*.

Trong trường hợp bà Phạm Thị H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo móc thời gian nêu trên thì bà Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc bà Phạm Thị H phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền nợ chưa được thanh toán và chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí vụ kiện: Bà Phạm Thị H thỏa thuận nộp 11.000.000 đồng *(Mười một triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002523 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân